

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2021/HS-ST
Ngày: 05-10-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH LONG AN**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Sở

Bà Lê Thị Đông

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai Phương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Vi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 58/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Trương Tấn T, sinh năm 1971 tại Long An. Nơi cư trú: Số 17/19B đường L, Phường 4, thành phố T, tỉnh Long An.; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Tấn L (chết) và bà Hồ Thị N (sống); vợ: Huỳnh Thị Kim P và có 01 con sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Bị hại: Hồ Chí K, sinh năm 2000 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Hồ Thanh S, sinh năm: 1972 (cha ruột)

2. Bà Lương Thị B, sinh năm: 1977 (mẹ ruột)

Cùng địa chỉ: Số 343 ấp B, xã B, thành phố T, tỉnh Long An, có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 24/02/2021, sau khi tan giờ làm, Trương Tấn T đi thăm bệnh người bạn chung công ty, nhà ở đối diện Công ty M, cách khoảng 300m về hướng Tiền Giang. Tại đó, T có tham gia uống bia cùng với bạn. Đến khoảng 19 giờ, T điều khiển xe mô tô biển số 62H2-7800 ra về, T chạy với tốc độ khoảng 30 - 40 km/giờ, trên Quốc lộ 1 theo hướng ngược chiều (từ Tiền Giang đi Thành phố Hồ Chí Minh) để về nhà cho gần, T chạy ở làn ngoài cùng cặp dây phân cách. Khi đến Km 1948+600m nội thị Quốc lộ 1, Phường 4, thành phố T thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 62B1- 448.44 do Hồ Chí K điều khiển lưu thông hướng ngược lại làm tai nạn xảy ra. Hậu quả, Trương Tấn T và Hồ Chí K bị thương nặng đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Chợ Rẫy, thành phố Hồ Chí Minh. Đến ngày 04/3/2021 thì Hồ Chí K tử vong.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 62/TT ngày 09/3/2021 của Trung T Pháp y thuộc Sở y tế Long An xác định nạn nhân Hồ Chí K tử vong do chấn thương sọ não nặng/đa chấn thương.

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm ngày 24/02/2021 của Bệnh viện Đa khoa Long An xác định nồng độ cồn trong máu của Trương Tấn T là 132 mg/100 ml.

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm ngày 24/02/2021 của Bệnh viện Đa khoa Long An xác định nồng độ cồn trong máu của Hồ Chí K là 172 mg/100 ml.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường vào lúc 19 giờ 03 phút ngày 24/02/2021 do Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố T, tỉnh Long An lập xác định:

Đoạn đường xảy ra tai nạn là Km 1948 + 600m Quốc lộ 1, Phường 4, thành phố T; có kết cấu thông thoáng, bằng phẳng, áp dụng lưu thông hai chiều, giữa đường là dây phân cách bằng bê tông cố định. Nơi xảy ra tai nạn thuộc chiều lưu thông thành phố Hồ Chí Minh - Tiền Giang. Mặt đường rộng 10m chia làm 3 làn đường xe chạy, làn đường bên trái trong cùng là làn đường dành cho ô tô các loại, rộng 3m50 (làn 1) làn đường ở giữa là làn đường dành cho xe ô tô và mô tô rộng 3m50 (làn 2) và giới hạn làn 1 bởi vạch kẻ không liên tục, làn đường ngoài cùng là làn đường dành cho xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ, rộng 3m00 (làn 3) giới hạn với làn 2 bởi vạch kẻ liên tục.

Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết: (1) vết cày xe mô tô 62H2-7800 ; (2) xe mô tô 62H2-7800; (3) vết cày xe mô tô 62B1-448.44; (4) xe mô tô 62B1-448.44; (5) vết máu; (6) vết dầu nhớt.

Hiện trường chọn trụ điện 474 - 471LA trên dây phân cách được trồng cây xanh (theo hướng từ Thành phố Hồ Chí Minh – Tiền Giang) làm mốc và chọn mép đường bên phải làm đường chuẩn để đo vào kí hiệu (C).

Mô tả theo số thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện tang vật, dấu vết:

Tiến hành khám nghiệm tỉ mỉ theo hướng từ Thành phố Hồ Chí Minh – Tiền Giang hiện trường được ghi nhận cụ thể như sau:

Đầu tiên là vết cày xe mô tô mang BKS 62H2-7800 không liên tục dài 0m98 kí hiệu (1) với đầu (1) cách (C) 6m80 đuôi (1) trùng với góc chân trước bên trái xe mô tô 62H2-7800.

Xe mô tô 62H2-7800 kí hiệu (2) trong trạng thái ngã nghiêng sang trái đầu xe hướng về Tiền Giang, đuôi xe hướng về chiều ngược lại. T trực bánh sau bên phải cách (C) là 6m20.

Vết cày không liên tục dài 32m00 thuộc xe mô tô mang BS 62B1- 44844 kí hiệu (3) với đầu (3) cách (C) là 8m05 và cách đầu (1) là 1 m 35 đuôi (3) trùng với góc chân trước bên trái xe mô tô 62B1-44844.

Xe mô tô BS 62B1-44844 kí hiệu (4) trong trạng thái ngã nghiêng sang trái, đầu xe hướng về thành phố Hồ Chí Minh đuôi xe hướng về chiều ngược lại, T trực bánh sau bên phải cách (C) là 9 m20, T trực bánh trước bên phải cách (C) là 9m10.

Vết máu kích thước (60 x 23) cm kí hiệu (5) với T (5) cách (C) là 8m 90 và cách T trực bánh sau bên phải 1m 15.

Dấu vết nhót kích thước (1,4 x 1,2) m kí hiệu (6) với T (6) cách (C) là 7 m 40 và cách đầu vết (1) 0 m 80.

Tại Biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 24/2/2021 xác định:

Xe mô tô biển số 62B1-44844: Bánh xe trước bị cong vênh sang bên phải 45 độ; giảm sóc trước bị đẩy về phía sau; ốp nhựa bảo vệ đầu xe bị bung rời khỏi vị trí ban đầu; cách yếm xe bên phải bị bung rời hoàn toàn; hệ thống đèn chiếu sáng và đèn xin nhan bên phải bị hư hỏng hoàn toàn; biển số xe phía sau bị bung rời khỏi vị trí ban đầu.

Xe mô tô biển số 62H2-7800: Cản chắn bùn trước bị sút rời hoàn toàn; Hệ thống đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu dính liền với cổ xe bị sút rời hoàn toàn; ốp máy bị vỡ hoàn toàn; ốp nhựa bên phải sườn xe phần 1/3 đuôi bị vỡ hoàn toàn; biển số xe bị sút rời khỏi vị trí ban đầu.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại xe mô tô BS 62B1-448.44 và xe mô tô BS 62H2- 7800 cho các chủ sở hữu hợp pháp là bà Lương Thị Bình và Trương Tấn T.

Trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trương Tấn T đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 200.000.000đồng chi phí đám tang và tổn thất vật chất, tinh thần cho gia đình bị hại. Đại diện hợp pháp của bị hại ông Hồ Thanh S và bà Lương Thị B không yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát truy tố.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trương Tấn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hậu quả của hành phạm tội mà bị cáo gây ra và căn cứ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường xong trách

nhiệm dân sự cho gia đình bị hại được đại diện gia đình bị hại làm đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự; đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trương Tấn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm.

Về vật chứng: Đã xử lý xong.

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại, bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

PHÂN NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các tài liệu, chứng cứ thu thập trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Trương Tấn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại, phù hợp với Bản kết luận giám định pháp y, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo Trương Tấn T là người có giấy phép lái xe hạng A1. Vào khoảng 19 giờ ngày 24/02/2021 sau khi uống bia cùng với bạn, Trương Tấn T điều khiển xe mô tô biển số 62H2-7800 với tốc độ khoảng 30 - 40 km/giờ về nhà, T chạy trên Quốc lộ 1 theo hướng ngược chiều (từ Tiền Giang đi Thành phố Hồ Chí Minh), chạy ở làn ngoài cùng cặp dãy phân cách. Khi đến Km 1948+600m nội thị Quốc lộ 1, phường 4, thành phố T thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 62B1-448.44 do Hồ Chí K điều khiển lưu thông theo hướng ngược lại làm tai nạn xảy ra. Hậu quả Trương Tấn T và Hồ Chí K bị thương nặng được đưa đi Bệnh viện cấp cứu, đến ngày 04/3/2021 thì Hồ Chí K tử vong do chấn thương sọ não nặng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trương Tấn T đã vi phạm khoản 8 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 của Luật Giao thông đường bộ, làm chết một người đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân

thành phố T, tỉnh Long An truy tố bị cáo Trương Tấn T về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm quy định của Nhà nước về trật tự an toàn giao thông đường bộ. Bị cáo có giấy phép lái xe và biết rõ các quy định về trật tự an toàn giao thông đường bộ nhưng không chấp hành nghiêm, khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức quy định và đi không đúng làn đường để xảy ra tai nạn, hậu quả làm chết một người, đã xâm phạm tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó, cần phải xử nghiêm đối với bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội mới có tác dụng giáo dục riêng, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau tai nạn đã bồi thường toàn bộ phần trách nhiệm dân sự theo yêu cầu của gia đình bị hại. Trong quá trình điều tra đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị không xử lý về hình sự và tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, tai nạn xảy ra bị cáo bị thương tích nặng ở tay, chân, hiện tại đi lại khó khăn, bị hại cũng có lỗi là điều khiển xe trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu có nồng độ cồn vượt mức quy định. Đó là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để áp dụng đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự như đã nói trên, có nhân thân tốt, có địa chỉ rõ ràng, thực hiện hành vi với lỗi vô ý, tại nơi cư trú bị cáo chấp hành đúng chính sách, pháp luật của Nhà nước và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, đủ điều kiện áp dụng quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự, Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo nên không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, cho bị cáo được hưởng án treo, có thời gian thử thách cũng đảm bảo tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và cũng không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo và người đại diện hợp pháp bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong. Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm.

[6] Về xử lý vật chứng:

Xe mô tô BKS 62B1-448.44 và xe mô tô BKS 62H2- 7800, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra thành phố T đã trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp với quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 41 Bộ luật Hình sự nên không đề cập.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trương Tấn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trương Tấn T 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trương Tấn T cho Ủy ban nhân dân Phường 4, thành phố T, tỉnh Long An nơi bị cáo cư trú giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trương Tấn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An; (01)
- Viện KSND tỉnh Long An; (01)
- VKSND tp T; (01)
- Công an tp T; (01)
- Chi cục THADS tp T; (01)
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú; (01)
- Sở Tư pháp tỉnh Long An; (01)
- Bị cáo; (01)
- Đường sự; (02)
- Bộ phận THA hình sự; (07)
- Lưu: hồ sơ vụ án, AV. (02)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Diễm Hằng